

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày: 10 - 05 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quốc Hưng,
2. Bà Đỗ Thị Hân

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Sơn, thư ký Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa:
ông Bùi Tuấn Ninh, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HSST ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: Hứa Mạnh H, tên gọi khác: không, sinh ngày 08 tháng 03 năm 1984, tại thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn 9, xã X, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn L và bà Vy Thị T1; có vợ là Vy Thị M1. con: 02 con. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2022. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

2/Họ và tên: Vy Ngọc T, tên gọi khác: không, sinh ngày 29 tháng 02 năm 1972, tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn 10B, xã X, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn C và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị L. con: 02 con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2022. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

3/Họ và tên: Vy Thị M1, tên gọi khác: không, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1987, tại thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn 9, xã X, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn L1 và bà Hoàng Thị B; có chồng là Hứa Mạnh H. con: 02 con. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 21/01/2022 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

*Người chứng kiến: anh Lê Văn T1, chị Phạm Thị H1. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 01/2022 Hứa Mạnh H được một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ điện thoại hỏi mua pháo nổ nên hẹn người đàn ông này đến quán nước vỉa hè ở khu vực cây xăng Quân đội ở khu 1, phường H1, thành phố M để thỏa thuận. Tại điểm hẹn, H thỏa thuận bán 05 hộp pháo, loại pháo giàn 36 ống với giá 5.000.000 đồng, rồi nhận 2.000.000 đồng tiền đặt cọc mua pháo của người đàn ông này. Sau đó, H điện thoại cho A Sám (không lai lịch, địa chỉ) đang sinh sống tại Trung Quốc để nhờ mua 05 hộp pháo nổ, loại 36 ống thì A Sám hẹn khi nào mua được pháo sẽ thông báo. Khoảng 04 ngày sau, A Sám gọi điện báo giá tiền 05 giàn pháo nổ là 125 nhân dân tệ (tương đương khoảng 450.000đồng) và hẹn khoảng 21 giờ cùng ngày sẽ chuyển pháo cho H ở khu vực biên giới thuộc thôn P, xã S, thành phố M.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 14K1-162.05 đến khu vực biên giới thuộc thôn P, xã S rồi giấu xe vào lề đường và đi bộ đến khu vực cột mốc biên giới số 1358 (+400). Lúc này, H thấy có sẵn 01 mảng xóp buộc ở bờ sông biên giới nên sử dụng để chèo, di chuyển qua sông biên giới sang Trung Quốc. H gặp A Sám đưa 125 nhân dân tệ rồi nhận 01 bao tải chứa 05 hộp pháo nổ từ A Sám. Sau đó, H dùng mảng xóp di chuyển quay lại bờ bên Việt Nam. H sử dụng xe mô tô giấu trong bụi cây vận chuyển 05 hộp pháo đến cất giấu tại bãi cỏ trong khu đô thị Green Park, thuộc thôn 9, xã X, thành phố M rồi đi về nhà.

Khi H về đến nhà kể cho vợ là Vy Thị M1 biết việc buôn bán pháo. Do lo sợ để pháo tại bãi cỏ ở khu đô thị Green Park sẽ bị phát hiện lấy mất nên bảo M1 cùng đi lấy pháo để cất giấu. Sau đó, H điều khiển xe mô tô của mình chở M1 đến điểm giấu pháo trước đó lấy bao tải chứa đựng pháo. H để M1 ngồi sau giữ, rồi chở M1 và số pháo này đến nhà Vy Ngọc T (là cậu của H) ở thôn 10B, xã X, thành phố M. Tại đây H và M1 nói rõ cho T biết việc muốn cất giấu bao pháo ngoài vườn nhà T để đem bán kiếm lời. T biết sự việc thì bảo H và M1 đem bao tải chứa đựng 05 hộp pháo nổ cất giấu trên nóc phòng vệ sinh trong nhà của T.

Khoảng 21 giờ ngày hôm sau, H đến quán nước vỉa hè ở khu vực cây xăng Quân đội thông báo cho người đàn ông hẹn mua pháo về việc có đủ pháo để giao. H yêu cầu thanh toán hết tiền mua pháo thì người đàn ông này đưa 3.000.000 đồng cho H rồi yêu cầu giao pháo tại khu vực cảng “Thành Đạt” ở phường H2, thành phố M. Do lo sợ chở pháo trên đường sẽ bị cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ nên H không đồng ý và hẹn hôm sau sẽ giao pháo.

Khoảng 20 giờ ngày hôm sau, H điện thoại báo T lấy 05 hộp pháo nổ đựng trong bao tải dứa đang cất giấu trong nhà T đem ra nương nước cạnh đường cao tốc Móng Cái - Vân Đồn, đoạn đi ngang qua nhà T để H đến lấy mang đi bán. Sau đó T lấy pháo mang ra điểm hẹn nhưng H không đến và liên lạc nói T đem pháo cất giấu nên T đem pháo giấu vào vị trí cũ.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/01/2022, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14K1-162.05 đến khu vực chợ Thọ Xuân đón người đàn ông mua pháo chở đến khu vực đường cao tốc M- V, đoạn đi ngang qua nhà T thì dừng lại. H đi bộ vào nhà T lấy bao tải dứa đựng pháo đã cất giấu trước đó xách ra đường để giao cho người đàn ông mua pháo. Khi H cầm pháo ra gần đến chỗ người đàn ông đứng đợi thì thấy Tổ công tác Công an thành phố Móng Cái tuần tra kiểm soát đến nên vứt lại bao tải dứa đựng pháo rồi bỏ chạy thoát. Lúc này người đàn ông ngồi chờ trên xe mô tô biển kiểm soát 14K1-162.05 của H để nhận pháo cũng để lại xe và bỏ chạy thoát. Tổ công tác Công an thành phố Móng Cái tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính, tạm giữ vật chứng gồm: 01 bao tải dứa màu xanh kích thước (90x60)cm bên trong chứa 05 hộp chữ nhật có đặc điểm tương tự nhau, kích thước mỗi hộp (16,5x16,5x17)cm, bên ngoài bọc nilon màu đỏ có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong có 36 hình trụ tròn liên kết với nhau. Tổng khối lượng là 10,2kg nghi là pháo nổ do nước ngoài sản xuất; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo, biển kiểm soát 14K1-162.05.

Ngày 19/01/2022, Hứa Mạnh H, Vy Thị M1, Vy Ngọc T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đầu thú.

Tại Kết luận giám định số 477 ngày 20/01/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: 05 khối hình hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn chữ nước ngoài, mỗi hộp gồm 36 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau bằng dây ngòi tạm giữ của Hứa Mạnh H là pháo nổ, tổng khối lượng là 10,2kg và đều mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSMC ngày 07 tháng 04 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 đối với bị cáo Vy Thị M1, Vy Ngọc T và điểm k khoản 2 đối với bị cáo Hứa Mạnh H theo Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã nêu.

Những người làm chứng chị Phạm Thị H1 và anh Lê Anh T1 vắng mặt tại phiên tòa có lời khai xác nhận: 21 giờ 10 phút ngày 18/01/2022 anh, chị đang ngồi nhà ông Vy Ngọc T tại thôn 10B, xã X, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh thì Hứa Mạnh H đi vào nhà ông T và đi thẳng xuống bếp sau đó xách 01 bao tải dứa đi ra, một lúc sau có tiếng hô, mọi người trong nhà chạy ra thấy lực lượng công an đang đuổi H, mở bao tải dứa bên trong có chứa 05 hộp pháo nổ dân loại 36 quả

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng: Điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Hứa Mạnh H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình Sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Vy Ngọc T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình Sự, đề xuất phạt bị cáo M1 từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo M1 cho Ủy Ban nhân dân xã X, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu sung ngân sách nhà nước chiếc xe máy thu giữ của bị cáo, buộc các bị cáo H và M1 phải nộp lại số tiền 5.000.000đ do bán pháo mà có.

Các bị cáo, không tranh luận gì với nội dung của bản luận tội và thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Căn cứ quá trình tranh tụng, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

[2] Xét lời khai của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử kết luận: khoảng giữa tháng 1/2022 bị cáo Hứa Mạnh H đi từ khu vực mốc biên giới 1358(+400) thuộc thôn Phình Hồ, xã Bắc Sơn, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh vượt biên giới sang Trung Quốc mua 10,2kg pháo nổ của đối tượng tên A Sám với giá 125 nhân dân tệ và vận chuyển về cất giấu tại khu đô thị Green Park thuộc thôn 9, xã X, thành phố Móng Cái, sau đó H nói với bị cáo M1 về việc mua bán pháo và cùng M1 vận chuyển Pháo về nhà bị cáo Vy Ngọc T tại thôn 10B, xã X, thành phố Móng Cái cất giấu để bán kiếm lời. Đến ngày 18/01/2022 bị cáo H đến nhà bị cáo T

lấy pháo để mang đi giao cho người mua thì bị Tổ công tác tuần tra Công an thành phố Móng Cái phát hiện tạm giữ tang vật là 10,2kg pháo nổ.

[3] Pháo nổ nằm trong danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh quy định tại điểm g khoản 1 Điều 6 luật Đầu tư

[4] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế về hàng hóa cấm lưu thông trong lãnh thổ. Các hành vi liên quan đến pháo nổ được Nhà nước tuyên truyền nhiều năm, xử lý nghiêm khắc những hành vi vận chuyển, tàng trữ, mua bán và đốt pháo nổ, nhưng các bị cáo vẫn coi thường vì háms lờ, các bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi buôn bán pháo nổ là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Như vậy hành vi của các bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành của tội: "Buôn bán hàng cấm" quy định tại Điều 190 Bộ luật Hình sự. Hành vi buôn bán hàng cấm là pháo nổ với tình tiết qua biên giới của bị cáo Hứa Mạnh H theo điểm k khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình Sự. Các bị cáo Vy Thị M1 và Vy Ngọc T sau khi bị cáo H vận chuyển pháo về Việt Nam đã tiếp nhận ý chí, giúp sức tích cực trong việc vận chuyển và cất giấu pháo cho bị cáo H, các bị cáo cũng không biết bị cáo H mua pháo ở Trung Quốc nên các bị cáo Vy Ngọc T và Vy Thị M1 bị truy tố và xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật

[5] Xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn có thời hạn để răn đe các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo thấy: đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Hứa Mạnh H là người trực tiếp giao dịch và vận chuyển pháo từ Trung Quốc về Việt Nam sau đó chủ động rủ các bị cáo khác vận chuyển và cất giấu pháo để khi thuận lợi sẽ giao dịch với người mua nên chịu trách nhiệm với vai trò chính. Các bị cáo T và M1 là người giúp cho bị cáo H vận chuyển và cất giấu pháo nên chịu trách nhiệm với vai trò là người giúp sức và phải chịu trách nhiệm ngang nhau về hành vi của mình.

[7] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo M1 gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bản thân không có việc làm ổn định đang phải nuôi 02 con nhỏ đi học, bị cáo và 02 con đang phải ở nhà thuê do vậy nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đối với bị cáo M1, sau khi xem xét tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, mức độ phạm tội, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm thứ yếu, giúp chồng vận chuyển pháo đến nơi cất giấu để có tiền chi trả trong cuộc sống gia đình và chữa bệnh cho con, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bao giờ bị kết án, có nơi cư trú

rõ ràng hiện do vậy nên xét thấy bị cáo M1 có thể tự cải tạo mà không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: xét các bị cáo, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo

[9] Về vật chứng liên quan đến vụ án: Số pháo thu giữ đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không xét. Đối với chiếc điện thoại là phương tiện để bị cáo H liên lạc trong việc mua bán pháo nhưng không thu giữ được do bị cáo đã làm rơi trong khi bỏ chạy nên không có cơ sở xem xét. Đối với chiếc xe máy thu giữ của bị cáo có giấy chứng nhận mô tô, xe máy mang tên Bùi Văn N, nhưng anh N có lời khai đã bán cho bị cáo Hứa Mạnh H vào tháng 10/2020, bị cáo H cũng xác nhận sự việc trên, nên khẳng định chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của bị cáo Hứa Mạnh H và Vy Thị M1, mặc dù các bị cáo Hứa Mạnh H và Vy Thị M1 đã sử dụng chiếc xe trên vào việc vận chuyển pháo, tuy nhiên hiện gia đình các bị cáo khó khăn, chiếc xe máy là tài sản lớn trong gia đình để làm phương tiện di chuyển, do vậy, Hội đồng xét xử thấy nên trả lại chiếc xe máy trên cho bị cáo M1 để tạo điều kiện cho bị cáo trong sinh hoạt gia đình. Đối với số tiền 5.000.000 đồng do đặt cọc và bán pháo mà có, các bị cáo H và M1 đã tiêu hết nên buộc bị cáo H và bị cáo M1 phải nộp lại sung ngân sách nhà nước.

[10] Đối với người đàn ông giao dịch mua pháo với bị cáo H và đối tượng tên A Sám là người bán pháo cho bị cáo H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của họ nên không đề cập xử lý.

[11] Đối với đối tượng tên Công theo lời khai của H là người giới thiệu, môi giới để bị cáo H giao dịch mua bán pháo nổ, quá trình điều tra không đủ chứng cứ chứng minh Công đồng phạm với H trong việc mua bán hàng cấm nên không xử lý đối với Công

[12] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí theo quy định
Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hứa Mạnh H, Vy Ngọc T, Vy Thị M1 phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”

- Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Mạnh H: 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 01 năm 2022.

Áp dụng : điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Vy Ngọc T: 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 01 năm 2022.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Vy Thị M1: 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo M1 cho Ủy Ban nhân dân xã X, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 11 ngày 21 tháng 01 năm 2022 và quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 11 ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Móng Cái

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Trả lại cho bị cáo Vy Thị M1 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu xanh trắng biển kiểm soát 14K1- 162.05 (*Tình trạng vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 64/2022 ngày 15/04/2022 giữa Công an thành phố Móng Cái với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái*).

+ Trả lại cho bị cáo Vy Thị M1 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 009163 mang tên Bùi Văn Nghiệp cấp ngày 02/12/2016 (Tòa án có trách nhiệm trả cho bị cáo).

+ Buộc bị cáo Hứa Mạnh H và Vy Thị M1 nộp lại số tiền 5.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 331, khoản 1,3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh QN, TPMC
- Cq Điều tra TPMC;
- Cq Thi hành án HSTPMC
- Trại tạm giam (nơi bị cáo giam giữ)
- Thi hành án HS
- Cơ quan THADS
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Thu Nga

